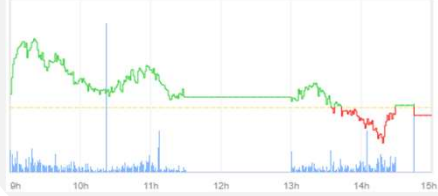


DIỄN BIẾN PHÂN HÓA

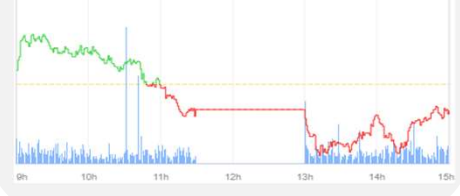
VN-Index 1.303,16
 ID (1,40) (0,11%)
 YTD 36,38 2,9%
 GTGD (tỷ đồng) 19.568
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (338,1)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.450.396



HNX-Index 238,31
 ID (0,18) (0,08%)
 YTD 10,88 4,78%
 GTGD (tỷ đồng) 1.362,9
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (11,64)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 377.738



Upcom-Index 99,97
 ID (0,24) (0,24%)
 YTD 4,91 5,17%
 GTGD (tỷ đồng) 1.126,1
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (46,63)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.484.059



ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,40 điểm (-0,11%) về mức 1.303,16 điểm; HNX-Index giảm 0,18 điểm (-0,08%) về mức 238,31 điểm; Upcom giảm 0,24 điểm (-0,24%) về mức 99,97 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 885,78 triệu cổ phiếu, tương đương 19.568 tỷ VND, giảm 0,74% so với phiên hôm trước và tăng 12,84% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 338 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu FPT, HDB, VCB... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu MWG, VCI, HPG,...

Chiến lược giao dịch: Thị trường kết thúc phiên giao dịch với sự điều chỉnh nhẹ nhưng vẫn giữ vững mức 1.300 điểm. Tuy nhiên, dòng vốn ngoại tiếp tục rút khỏi thị trường, kết hợp với áp lực chốt lời gia tăng khi chỉ số tiến vào vùng kháng cự mạnh, làm tâm lý nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn. Mặc dù xu hướng tăng trưởng vẫn được duy trì, nhưng với đà tăng liên tục hiện tại, thị trường có thể đối mặt với những nhịp rung lắc, điều chỉnh và phân hóa trong các phiên tiếp theo do áp lực chốt lời ngày càng lớn. Nhà đầu tư nên duy trì chiến lược quan sát, chờ đợi các tín hiệu rõ ràng hơn từ thị trường.

Về kỹ thuật: Chỉ báo VN-index vẫn đang cho tín hiệu tích cực khi nằm trên các đường MA, đồng thời các chỉ báo RSI và MACD tiếp tục có xu hướng tăng.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
MWG	220,75	58.300	-0,17
VCI	74,90	36.800	0,14
HPG	37,02	27.500	-0,72
MSN	31,87	68.400	1,18
PCI	19,79	24.050	1,48

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	192,05	139.000	-1,07
HDB	95,79	23.200	-1,07
VCB	92,19	92.600	-0,96
GMD	46,28	61.000	-1,45
KDH	44,02	33.350	-0,89

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Đứng ngang
RSI 14	70,20	Mua
MFI	72,59	Mua
MA10	1.285,02	Mua
MA20	1.274,16	Mua
MA50	1.263,49	Mua
MA100	1.260,61	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

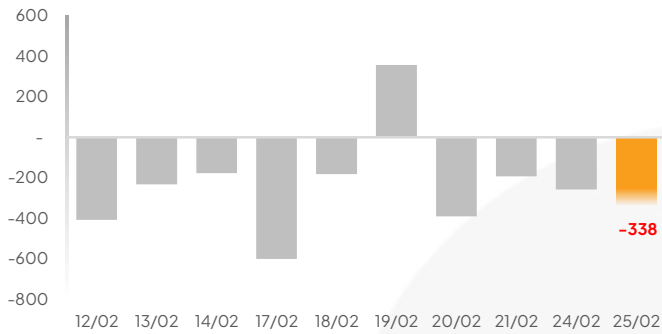
VN-Index tăng 3,77 điểm (+0,29%) lên mức 1.296,75 điểm; HNX-Index giảm 0,45 điểm (-0,19%) về mức 237,57 điểm; Upcom tăng 0,53 điểm (+0,53%) về mức 100,61 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 740.533 triệu cổ phiếu, tương đương 15.937 tỷ VND, giảm 3,92% so với phiên hôm trước và giảm 2,44% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, MBB (+1,74%); MSN (+1,18%); VHM (+1,24%) là những mã có tác động tích cực nhất.

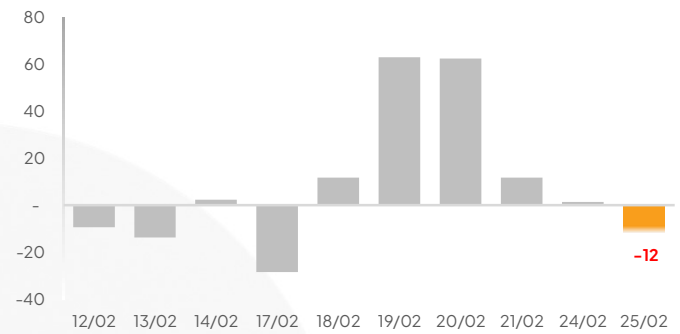
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

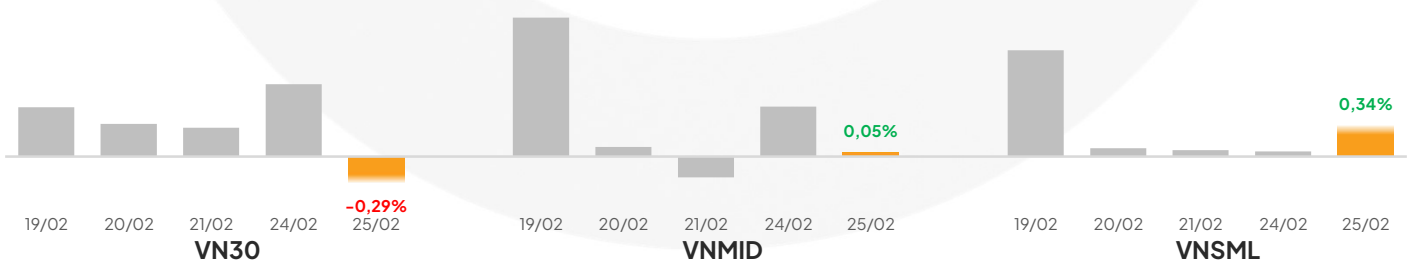


Khối ngoại ghi nhận bán ròng gần 338 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực mua ròng tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu MWG, theo sau là cổ phiếu VCI, HPG, MSN, PCI, ... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu FPT, theo sau là cổ phiếu HDB, VCB, GMD, KDH,...

Chỉ số VN-Index tiếp tục với phiên giằng co mạnh, đưa chỉ số kết phiên tăng lên mức 1.303,16 điểm. Đà tăng tiếp tục được duy trì từ phiên hôm trước, đưa chỉ số duy trì trong sắc xanh gần xuyên suốt phiên sáng. Chỉ số chịu áp lực bởi lực bán vào phiên chiều trước áp lực bán ròng của khối ngoại, đưa chỉ số giảm sâu đánh mất mốc 1.300 điểm, tuy vậy, lực cầu tích cực tham gia vào thời điểm này, đưa chỉ số về kết phiên ở mức thấp hơn tham chiếu 1,4 điểm. **Về kỹ thuật,** chỉ số VN-Index bảo vệ thành công mốc 1.300 điểm nhờ vào lực hỗ trợ khi tiến về mốc 1.295 điểm sau khi chỉ số chịu áp lực khi tiến sát mốc 1.310 điểm. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức ổn định giúp chỉ số chống được áp lực của đường trên của dãy Bollinger Band. Chỉ báo kỹ thuật MACD duy trì tín hiệu tăng trưởng và thanh khoản tiếp tục duy trì mức tăng mạnh vượt mốc MA20 ngày. Nhà đầu tư ưu tiên giữ tỷ trọng vừa phải, có thể ưu tiên tìm điểm mua cho những cổ phiếu đạt chỉ tiêu trong năm 2024 và duy trì được đà tăng trưởng.

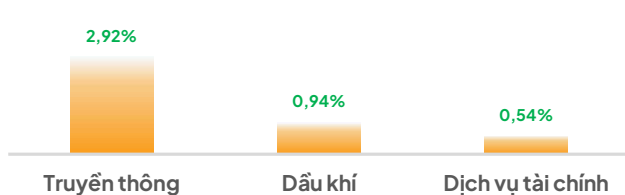
Nhóm cổ phiếu Blue-chip của chỉ số VN-Index tạo áp lực trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



Ngành Truyền thông tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Tài nguyên Cơ bản giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Truyền thông dẫn dắt đà tăng tích cực của thị trường trong phiên hôm nay, theo sau là Ngành Dịch vụ Tài chính nhưng không ghi nhận cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Dầu khí lọt top tích cực dẫn dắt bởi cổ phiếu BSR (+0,22 điểm). Ở chiều ngược lại, Ngành Tài nguyên Cơ bản là ngành ít tích cực nhất phiên hôm nay chịu áp lực bởi cổ phiếu HPG (-0,31 điểm). Theo sau là Ngành Bảo hiểm chịu áp lực bởi cổ phiếu BVH (-0,27 điểm). Ngành Viễn Thông lọt top tích cực nhưng không ghi nhận được cổ phiếu tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Ngân hàng ghi nhận giảm chịu áp lực bởi cổ phiếu VCB (-1,20 điểm), là cổ phiếu tác động tiêu cực nhất lên chỉ số VN-Index, nhưng đồng thời ghi nhận cổ phiếu MBB (+0,58 điểm), là cổ phiếu tác động lớn nhất lên chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay.

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP**Apple đầu tư lớn vào thị trường Mỹ**

“Gã khổng lồ” công nghệ Apple vừa công bố kế hoạch đầu tư lên tới 500 tỷ USD vào nền kinh tế Mỹ trong vòng 4 năm tới, bao gồm việc xây dựng một nhà máy sản xuất máy chủ trí tuệ nhân tạo (AI) tại Texas và tạo ra khoảng 20.000 việc làm mới trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển (R&D). Thông tin này được đưa ra sau cuộc gặp gỡ giữa Giám đốc điều hành (CEO) Apple Tim Cook và Tổng thống Donald Trump.

Theo thông báo chính thức từ Apple, khoản đầu tư khổng lồ này sẽ bao gồm nhiều hạng mục, từ việc mua sắm từ các nhà cung cấp Mỹ đến việc sản xuất những chương trình truyền hình và phim cho dịch vụ Apple TV+. Tuy nhiên, Apple từ chối tiết lộ cụ thể tỷ lệ phân bổ ngân sách cho từng hạng mục, đặc biệt là các khoản chi cho những nhà cung cấp hiện tại như Corning, công ty sản xuất kính cho iPhone tại Kentucky.

Động thái được xem là cú hích cho nền kinh tế Mỹ và trấn an chính quyền Tổng thống Trump. Trong bối cảnh nhiều sản phẩm của Apple, được lắp ráp tại Trung Quốc, có thể phải đối mặt với nguy cơ bị áp thuế nhập khẩu 10% từ chính quyền ông Trump, động thái này được giới phân tích đánh giá sẽ giảm bớt những quan ngại và thể hiện cam kết của Apple đối với thị trường Mỹ.

Nhà phân tích Gil Luria tại công ty dịch vụ tài chính D.A. Davidson, nhận định rằng Apple có thể đã chi hơn 150 tỷ USD mỗi năm tại Mỹ, bao gồm chi phí hàng hóa và chi phí vốn. Do đó, việc đạt được mục tiêu 500 tỷ USD trong 4 năm tới không phải là một thách thức quá lớn. Thực tế, đây không phải là lần đầu tiên Apple đưa ra những cam kết đầu tư lớn ở Mỹ. Năm 2018, công ty cũng đã công bố kế hoạch đóng góp 350 tỷ USD cho nền kinh tế Mỹ trong vòng 5 năm.

Một trong những điểm nhấn đáng chú ý trong kế hoạch lần này là việc Apple sẽ hợp tác với Foxconn để xây dựng một cơ sở sản xuất rộng 250.000 feet vuông (1 feet vuông = 0,092 mét vuông) tại Houston, Texas, chuyên lắp ráp các máy chủ cho trung tâm dữ liệu, phục vụ cho hệ thống Apple Intelligence. Đây là một bước đi quan trọng, đánh dấu việc Apple đưa hoạt động sản xuất máy chủ về lại Mỹ.

Ngoài ra, Apple cũng sẽ tăng cường đầu tư vào Quỹ Sản xuất Tiên tiến từ 5 tỷ USD lên 10 tỷ USD, trong đó có một khoản cam kết lớn để sản xuất chip tiên tiến tại nhà máy của TSMC ở Arizona. Không chỉ tập trung vào sản xuất, Apple còn thể hiện sự quan tâm đến việc phát triển nguồn nhân lực trong ngành sản xuất. Công ty sẽ mở một học viện sản xuất tại Michigan, cung cấp các khóa học miễn phí cho những doanh nghiệp sản xuất vừa và nhỏ về các lĩnh vực như quản lý dự án và tối ưu hóa quy trình sản xuất.

Ngay sau khi thông tin được công bố, cổ phiếu của Apple đã tăng 1,2%.

Thông tin Doanh nghiệp

BWE: CTCP - Tổng Công ty nước - Môi trường Bình Dương (Biwase) vừa công bố sơ bộ kết quả kinh doanh tháng 1/2025. Theo đó, trong tháng 1, Biwase ghi nhận sản lượng nước tiêu thụ hơn 15,5 triệu m³, giảm 6% so với cùng kỳ và thực hiện được 7,6% so với kế hoạch năm. Tổng công suất giữ nguyên mức 792.000 m³/ngày đêm; tỷ lệ thất thoát nước ở mức 4,8%, giảm 4% so với tháng 1/2024. Sau cùng, tổng doanh thu tháng 1 đạt 228 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ. Ngược chiều, lợi nhuận sau thuế ghi nhận giảm 10,4% đạt 60 tỷ đồng. Đáng chú ý, đến thời điểm hiện tại, Doanh nghiệp chưa ghi nhận doanh thu 154,77 tỷ đồng từ lĩnh vực xử lý chất thải và xử lý nước thải. Năm 2025, Biwase đặt mục tiêu tổng doanh thu 2.920 tỷ đồng và lãi sau thuế 520 tỷ đồng. Như vậy, chỉ sau 1 tháng, Công ty đã thực hiện được 8% kế hoạch doanh thu và 11,5% mục tiêu lãi năm. Trong tỉnh Bình Dương, BIWASE hiện quản lý, vận hành 9 nhà máy nước cùng hệ thống phân phối 6,969 km, 1 khu liên hợp xử lý rác, 4 nhà máy xử lý nước thải.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VRE	Theo dõi	16,9–17,1			19.000	16.100			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	HAG	Nắm giữ	11,8–12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			10,2%
2	TCB	Nắm giữ	23,5–23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			11,2%
3	VCG	Nắm giữ	17,5–17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			22,2%
4	ACB	Nắm giữ	24,6–25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			5,5%
5	GMD	Nắm giữ	61,0–62,0	20/01/2025	61.900	72.000	58.500			-1,5%
6	PVD	Nắm giữ	22,5–23,3	23/01/2025	23.100	26.000	21.700			6,5%
7	STB	Nắm giữ	35,5–36,3	23/01/2025	36.450	41.000	34.100			7,7%
8	IDC	Nắm giữ	53,8–54,5	3/2/2025	54.200	60.000	51.500			5,4%
9	PLX	Nắm giữ	39,0–39,8	10/02/2025	39.600	44.000	37.500			9,3%
10	MBS	Nắm giữ	27,0–27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000			8,4%
11	BMI	Nắm giữ	20,4–20,7	12/02/2025	20.500	23.000	19.500			6,6%
12	DPG	Nắm giữ	45,5–46,5	13/02/2025	44.600	53.000	43.500			5,4%
13	VHC	Nắm giữ	68,8–69,5	13/02/2025	69.400	78.000	65.800			1,2%
14	DRC	Nắm giữ	27,9–28,3	17/02/2025	28.300	31.500	26.600			1,2%
15	PDR	Nắm giữ	18,7–19,1	18/02/2025	19.100	22.500	17.800			1,8%
16	DXG	Nắm giữ	14,7–14,1	19/02/2025	14.750	18.000	14.000			4,4%
17	TV2	Nắm giữ	31,2–31,9	19/02/2025	31.650	36.000	30.000			11,5%
18	TCH	Nắm giữ	15,1–15,5	19/02/2025	15.800	17.800	14.600			8,2%
19	VCS	Nắm giữ	58,5–59,4	24/02/2025	58.600	67.000	57.000			0,9%
20	HDB	Nắm giữ	22,7–23,0	24/02/2025	22.950	26.000	21.800			1,1%
21	MWG	Nắm giữ	56,8–58	25/02/2025	57.400	65.000	54.500			1,6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	CTG	Chốt lời	33,2–33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
2	CTD	Chốt lời	64,8–66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
3	DGC	Chốt lời	106–108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
4	DBC	Chốt lời	26,6–27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
5	IDC	Cắt lỗ	55,6–56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
6	CTR	Chốt lời	122–125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%
7	PAN	Chốt lời	22,2–22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400	20/01/25	25.900	15,4%
8	VGC	Chốt lời	43,0–44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500	20/01/25	49.750	13,1%
9	PLX	Chốt lời	37,5–38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000	22/01/25	39.900	6,7%
10	BVH	Chốt lời	48,3–49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400	22/01/25	52.100	6,3%
11	BCM	Chốt lời	67,5–69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900	06/02/25	72.400	4,4%
12	BAF	Chốt lời	26,8–27,3	24/01/2025	27.200	30.000	25.700	06/02/25	28.100	3,1%
13	HPG	Chốt lời	25,6–26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500	10/02/25	26.500	1,9%
14	KBC	Chốt lời	27,1–27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000	10/02/25	29.050	5,6%
15	NLG	Chốt lời	31,8–32,3	16/01/2025	32.200	38.000	30.400	10/02/25	34.400	6,8%
16	ACV	Chốt lời	120,0–123,0	23/01/2025	121.000	135.000	115.000	10/02/25	123.700	2,2%
17	HAX	Chốt lời	16,0–16,5	17/01/2025	16.500	18.500	15.400	12/02/25	17.200	4,2%
18	VIB	Chốt lời	19,2–19,6	17/01/2025	19.650	22.500	18.400	18/02/25	20.600	4,8%
19	LCG	Chốt lời	10,2–10,4	4/02/2025	10.500	12.000	9.800	18/02/25	10.950	4,3%
20	DDV	Chốt lời	18,1–18,5	12/02/2025	18.600	22.000	17.400	21/02/25	19.600	5,4%
21	VPB	Chốt lời	18,8–19,2	17/01/2025	18.300	22.200	18.000	25/02/25	19.600	6,8%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.